

CÔNG TY CỔ PHẦN KOSY

Số: 28/2023/CBTT-KOS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Kosy

- Mã chứng khoán: KOS
- Địa chỉ trụ sở chính: B6-BT5, khu đô thị mới Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024 37833660 Fax: 024 37833661
- Email: infor@kosy.vn

2. Nội dung của thông tin công bố

Giải trình liên quan đến Báo cáo tài chính riêng Quý II/2023.

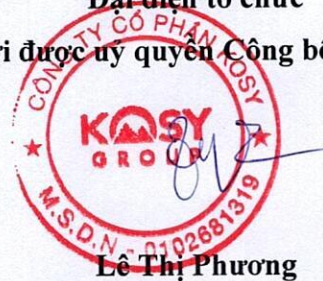
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 28/07/2023 tại đường dẫn https://kosy.vn/shareholder_category/cong-ty-co-phan-kosy/

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Công văn giải trình liên quan đến BCTC riêng Quý II/2023..

Đại diện tổ chức
Người được ủy quyền Công bố thông tin


Lê Thị Phương

CÔNG TY CỔ PHẦN KOSY**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: **01.2807**./2023/KOSY-TCKT
(V/v: Giải trình chênh lệch chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế
TNDN trên BCTC Quý II/2023)Hà Nội, ngày **28** tháng **07** năm **2023****Kính gửi:** - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Khoản 4.a Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ Báo cáo tài chính Quý II/2023, Công ty Cổ phần Kosy xin giải trình về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý II/2023 giảm so với Quý II/2022, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: **Đồng**

TT	Chỉ tiêu	Quý II/2023	Quý II/2022	Chênh lệch	% (+/-) tăng/giảm
1	Doanh thu BH và CCDV	293.574.975.499	410.773.138.974	-117.198.163.475	-28,53%
2	Giá vốn	273.654.236.224	394.007.750.107	-120.353.513.883	-30,55%
3	Doanh thu hoạt động tài chính	12.305.425.834	6.028.361.913	6.277.063.921	104,13%
4	Chi phí tài chính	23.014.115.599	8.080.952.798	14.933.162.801	184,79%
5	Chi phí bán hàng	119.400.783	1.624.040.995	-1.504.640.212	-92,65%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.403.201.702	7.303.730.861	-2.900.529.159	-39,71%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	2.804.238.169	4.406.156.928	-1.601.918.759	-36,36%

Qua bảng số liệu tổng hợp như trên, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý II/2023 giảm so với Quý II/2022 do nguyên nhân sau:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Quý II/2023 giảm 28,53% tương ứng số tiền là 117.198.163.475 đồng so với Quý II/2022, giá vốn Quý II/2023 giảm 30,55% tương ứng số tiền 120.353.513.883 đồng chủ yếu do hoạt động kinh doanh thương mại trong kỳ bị sụt giảm.
- Doanh thu hoạt động tài chính Quý II/2023 tăng 104,13% tương ứng số tiền 6.277.063.921 đồng so với Quý II/2022 do lãi chuyển nhượng các khoản đầu tư tăng.
- Chi phí tài chính Quý II/2023 tăng 184,79% tương ứng số tiền là 14.933.162.801 đồng so với Quý II/2022 do trong kỳ vốn vay và lãi suất huy động vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh cao hơn so với kỳ trước.

- Chi phí bán hàng Quý II/2023 giảm 92,65% tương ứng số tiền 1.504.640.212 đồng so với Quý II/2022; Chi phí quản lý doanh nghiệp Quý II/2023 giảm 39,71% so với Quý II/2022 tương ứng số tiền 2.900.529.159 đồng do Công ty đã áp dụng các biện pháp tiết giảm chi phí trong tình hình kinh tế khó khăn chung.

Tổng hợp các lý do chủ yếu trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN Quý II/2023 giảm 36,36% tương ứng số tiền là 1.601.918.759 đồng so với lợi nhuận sau thuế TNDN Quý II/2022.

Công ty xin báo cáo để Quý Ủy ban và Sở được biết.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, PKT



CHỦ TỊCH HĐQT
Tiến sĩ. Nguyễn Việt Cường

